

Hà Nội, ngày 19 tháng 5 năm 2020

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

- A. Tên doanh nghiệp: CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY THỤY KHUÊ**
- B. Thời gian bắt đầu phiên họp: 08 giờ 30 phút ngày 19 tháng 05 năm 2020.**
- C. Địa điểm: Khu công nghiệp Phú Minh, phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm, HN.**
- D. Thành phần tham dự: Các cổ đông sở hữu và cổ đông ủy quyền của công ty.**
- E. Diễn biến Đại hội:**

I. Điều kiện tiến hành Đại Hội:

Trưởng Ban Kiểm tra tư cách cổ đông – Ông **Bùi Quốc Tuấn** báo cáo tại Đại hội kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, tại thời điểm khai mạc (08 giờ 30 phút), Đại hội đủ điều kiện tiến hành theo quy định của Pháp luật hiện hành với cơ cấu cổ đông như sau: Số lượng Cổ đông tham dự và cổ đông ủy quyền tham dự Đại hội là **54** người, đại diện cho **7.149.900** cổ phần, chiếm **92,86%** trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết, trong đó:

- ✓ Số Cổ đông đại diện và sở hữu là **22** người, đại diện cho **4.672.400** cổ phần, chiếm **60,68%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- ✓ Số Cổ đông ủy quyền là **32** người, đại diện cho **2.477.500** cổ phần, chiếm **32,18%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

II. Cơ cấu nhân sự Đoàn Chủ tịch và các Ban giúp việc tại Đại hội:

1. Đoàn Chủ tịch:

Cơ cấu nhân sự Đoàn Chủ tịch tại Đại hội đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết tại Đại hội với tỷ lệ biểu quyết **100%** số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội tán thành. Cụ thể như sau:

- ❖ Ông *Phạm Quang Huy* - Chủ tịch Hội đồng quản trị - Chủ tọa đại hội
- ❖ Ông *Khương Văn Tuyến* - Thành viên Hội đồng quản trị - Thành viên
- ❖ Bà *Nguyễn Thị Hồng Hà* - Thành viên Ban kiểm soát – Thành viên

2. Thư ký:

Chủ tọa Đại hội đã cử bà Đào Thị Sơn – Thành viên HĐQT làm thư ký Đại hội.

3. Ban Kiểm phiếu:

Cơ cấu nhân sự Ban kiểm phiếu tại Đại hội đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết tại Đại hội với tỷ lệ biểu quyết **100%** số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội tán thành. Cụ thể như sau:

- ❖ Ông *Bùi Quốc Tuấn* – Trưởng ban
- ❖ Ông *Phạm Duy Long* – Thành viên
- ❖ Ông *Trần Đăng Cường* – Thành viên

III. Nội dung của đại hội và kết quả biểu quyết

1. Chương trình làm việc của Đại hội: đã được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua với tỷ lệ **100%** số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội tán thành bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết.

2. Quy chế làm việc của Đại hội: đã được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua với tỷ lệ **100%** số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội tán thành bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết.

3. Đại hội đã nghe các Báo cáo và Tờ trình:

3.1 Ông Khương Văn Tuyên – Thành viên HĐQT - Phó Tổng giám đốc trình bày tóm tắt “*Báo cáo về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ năm 2020*” của HĐQT và “*Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ năm 2020 của Ban Giám đốc*”.

3.2 Ông Phạm Duy Long – Phụ trách phòng Tài chính – Kế toán trình bày “Tờ trình báo cáo Tài chính năm 2019 (*đã được kiểm toán*)”.

3.3 Ông Nguyễn Văn Kỹ – Trưởng Ban kiểm soát trình bày “*Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019, phương hướng nhiệm vụ năm 2020*”.

3.4 Ý kiến và kiến nghị tại Đại hội:

Chủ tọa đại hội đã nhiều lần đề nghị Đại hội có ý kiến tham gia vào các báo cáo và tờ trình nhưng không có ý kiến tham gia.

3.5 Đại hội tiến hành biểu quyết:

- Tại thời điểm tiến hành biểu quyết, số lượng Cổ đông tham dự và cổ đông ủy quyền tham dự Đại hội là **55** người, đại diện cho **7.699.900** cổ phần, chiếm **99,99%** trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết, trong đó:

- ✓ Số Cổ đông đại diện và sở hữu là **23** người, đại diện cho **5.222.400** cổ phần, chiếm **67,82%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- ✓ Số Cổ đông ủy quyền là **32** người, đại diện cho **2.477.500** cổ phần, chiếm **32,18%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ năm 2020:

- Với **7.699.900** cổ phần tán thành, tương đương **99,99%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội, tương ứng với **100%** cổ đông dự họp tán thành;
- Với **0** cổ phần không tán thành, tương đương **0%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;
- Với **0** cổ phần không có ý kiến, tương đương **0%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

- Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ năm 2020 của Ban Giám đốc.

- Với **7.699.900** cổ phần tán thành, tương đương **99,99%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội, tương ứng với **100%** cổ đông dự họp tán thành;
- Với **0** cổ phần không tán thành, tương đương **0%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;
- Với **0** cổ phần không có ý kiến, tương đương **0%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

- Thông qua Tờ trình báo cáo tài chính năm 2019 (đã được kiểm toán)

- Với **7.699.900** cổ phần tán thành, tương đương **99,99%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội, tương ứng với **100%** cổ đông dự họp tán thành;
- Với **0** cổ phần không tán thành, tương đương **0%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

- Với 0 cổ phần không có ý kiến, tương đương 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

- Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019, phương hướng nhiệm vụ năm 2020.

- Với 7.699.900 cổ phần tán thành, tương đương 99,99% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội, tương ứng với 100% cổ đông dự họp tán thành;
- Với 0 cổ phần không tán thành, tương đương 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;
- Với 0 cổ phần không có ý kiến, tương đương 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

4. Đại hội thông qua lộ trình thoái hết phần vốn của Công ty cổ phần Thụy Khuê tại Công ty cổ phần Thái Bình Tây Đô, trước khi thoái hết phần vốn của Nhà nước (35,34%) tại Công ty cổ phần Giấy Thụy Khuê. Để giải quyết dứt điểm các tồn tại vướng mắc tại Dự án số 152 Phố Thụy Khuê, Tây Hồ, Hà Nội.

- Với 7.699.900 cổ phần tán thành, tương đương 99,99% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;
- Với 0 cổ phần không tán thành, tương đương 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;
- Với 0 cổ phần không có ý kiến, tương đương 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;
-

5. Đại hội đã tiến hành bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025:

- Đại hội đã nhất trí thông qua Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội tán thành bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết.

- Đại hội đã nhất trí thông qua cơ cấu và thành phần HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2020-2025 gồm 05 thành viên HĐQT và 03 thành viên BKS:

+ Đại hội đã nghe Ông Bùi Quốc Tuấn trưởng ban kiểm phiếu báo cáo Danh sách ứng cử, đề cử ứng viên bầu vào HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2020-2025.

+ Đại hội nhất trí thông qua Danh sách ứng viên bầu vào HĐQT, BKS với tỷ lệ **100%** số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội tán thành bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết.

- Đại hội đã tiến hành bầu cử thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2020-2025: Trước khi bỏ phiếu Đại hội đã được Ban kiểm phiếu hướng dẫn chi tiết cách thức ghi phiếu bầu cử và bỏ phiếu để thực hiện việc bầu cử.

Vào hồi 10 giờ 15 ngày 19/05/2020 diễn ra Bầu thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2020-2025, số lượng cổ đông tham dự và ủy quyền tham dự là **55** người, đại diện cho **7.699.900** cổ phần, chiếm **99,99%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Trong đó:

- Số cổ đông đại diện và sở hữu là **23** người, đại diện cho **5.222.400** cổ phần, chiếm **67,82%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Số cổ đông ủy quyền là **32** người, đại diện cho **2.477.500** cổ phần, chiếm **32,18%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

6. Đại hội đã nghe Bà **Nguyễn Thị Hồng Hà** – Thay mặt Đoàn chủ tịch trình bày các tờ trình: “*Phương án chi trả thù lao Hội đồng quản trị không chuyên trách năm 2020*” và “*Đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020*”

6.1. Thông qua Phương án chi trả thù lao Hội đồng quản trị không chuyên trách năm 2020.

- Với **7.699.900** cổ phần tán thành, tương đương **99,99%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;
- Với **0** cổ phần không tán thành, tương đương **0%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;
- Với **0** cổ phần không có ý kiến, tương đương **0%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

6.2. Thông qua đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020

- Với **7.699.900** cổ phần tán thành, tương đương **99,99%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;
- Với **0** cổ phần không tán thành, tương đương **0%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;
- Với **0** cổ phần không có ý kiến, tương đương **0%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

7. Kết quả bầu cử HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2020-2025 như sau:

- Hội đồng quản trị gồm 05 thành viên, danh sách trúng cử (xếp theo số phiếu bầu từ cao xuống thấp):

Số TT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ: Số phiếu bầu/ tổng số CP có quyền BQ tham dự ĐH (%)
1	Phạm Quang Huy	13.362.000	173,53%
2	Nguyễn Thị Thanh Hiền	9.494.500	123,31%
3	Khuong Văn Tuyển	6.381.500	82,88%
4	Đào Thị Sơn	5.549.500	72,07%
5	Lê Thị Tươi	3.712.000	48,21%

- Ban kiểm soát gồm 03 thành viên, danh sách trúng cử (xếp theo số phiếu bầu từ cao xuống thấp):

Số TT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ: Số phiếu bầu/ tổng số CP có quyền BQ tham dự ĐH (%)
1	Nguyễn Văn Kỳ	9.680.400	125,72%
2	Ngô Thị Ánh	7.333.600	95,24%
3	Nguyễn Thị Hồng Hà	6.085.700	79,04%

IV. Thông qua biên bản Đại hội và bế mạc

1. Bà Đào Thị Sơn thư ký Đại hội thông qua toàn văn Dự thảo biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

2. Ông Phạm Quang Huy – Chủ tọa Đại hội lấy biểu quyết thông qua Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 và bế mạc đại hội.

- 2.1. Biểu quyết thông qua biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020. Với 7.699.900 cổ phần tán thành, tương đương 99,99% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội, tương ứng với 100% cổ đông dự họp tán thành. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty Cổ phần Giấy Thụy Khuê giao cho Hội đồng quản trị căn cứ biên bản họp của đại hội ra nghị quyết về các vấn đề đã được đại hội thông qua.



2.2. Ông Phạm Quang Huy – Chủ tịch HĐQT Công ty thay mặt Chủ tọa Đại hội lên thông báo bế mạc Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Giấy Thuy Khuê vào hồi 11h35 ngày 19 tháng 05 năm 2020.

Biên bản gồm 07 trang, được lập thành 07 (bảy) bản, 01 (một) bản gửi UBND thành phố Hà Nội, 01 (một) bản gửi Sở nội vụ Hà Nội, 01 (một) bản nộp Sở tài chính Hà Nội (Chi cục TCDN Hà Nội), 01 (một) bản gửi Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội, 01 (một) bản HĐQT, 01 (một) bản BKS, 01 (một) bản lưu Thư ký.



Phạm Quang Huy

THƯ KÝ

Đào Thị Sơn

Hà Nội, ngày 19 tháng 05 năm 2020

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN GIÀY THỤY KHUÊ

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa 13 thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của công ty cổ phần Giày Thụy Khuê đã được thông qua tại Đại hội cổ đông lần đầu ngày 17/6/2015.
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Giày Thụy Khuê ngày 19/05/2020.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Đại hội thông qua báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ năm 2020 với các chỉ tiêu kinh tế cụ thể như sau:

➤ *Kết quả thực hiện năm 2019*

TT	Các chỉ tiêu	ĐV tính	Thực hiện năm 2018	Thực hiện năm 2019	Tỷ lệ 2019/2018
1	Tổng doanh thu	VNĐ	24.344.442.266	30.297.246.254	124%
2	Lợi nhuận trước thuế	VNĐ	331.597.124	(165.824.997)	-
3	Nộp ngân sách	VNĐ	2.621.817.795	3.094.381.703	118%
4	Thu nhập bình quân	Đồng/người/ tháng	6.118.940	6.151.776	101%
5	Tỷ lệ cổ tức	%	0,26	0	-



➤ Kế hoạch thực hiện năm 2020

TT	Các chỉ tiêu	ĐV tính	Thực hiện năm 2019	Kế hoạch năm 2020	Tỷ lệ 2020/2019
1	Doanh thu	VNĐ	30.297.246.254	31.200.000.000	103%
2	Lợi nhuận thực hiện (Trước thuế)	VNĐ	(165.824.997)	300.000.000	-
3	Lợi nhuận thực hiện (Sau thuế)	VNĐ	(165.824.997)	240.000.000	-
4	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/vốn CSH	%	-	0,32	-
5	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn CSH	%	-	0,26	-
6	Nộp ngân sách	VNĐ	3.094.381.703	3.186.000.000	103%
7	Thu nhập bình quân	Đồng/người/ tháng	6.151.776	6.200.000	101%
8	Tỷ lệ cổ tức (%/VĐL)	%	0	0,01	-

– Với tỷ lệ **99,99%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội, tương ứng với **100%** cổ đông dự họp tán thành.

Điều 2: Thông qua báo cáo về kết quả hoạt động SXKD năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ năm 2020 của ban giám đốc - Với tỷ lệ **99,99%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội, tương ứng với **100%** cổ đông dự họp tán thành.

Điều 3: Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020 - Với tỷ lệ **99,99%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội, tương ứng với **100%** cổ đông dự họp tán thành.

Điều 4: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán - Với tỷ lệ **99,99%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội, tương ứng với **100%** cổ đông dự họp tán thành.

Điều 5: Thông qua phương án chi trả thù lao thành viên Hội đồng quản trị không chuyên trách năm 2020 - Với tỷ lệ **99,99%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội, tương ứng với **100%** cổ đông dự họp tán thành.

Điều 6: Thông qua - V/v lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 - Với tỷ lệ **99,99%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội, tương ứng với **100%** cổ đông dự họp tán thành.



BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Kính thưa: - Các vị Đại biểu.
- Thưa Đại hội!

Thực hiện Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Giấy Thụy Khuê, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 - Tôi xin thay mặt Hội đồng quản trị (HDQT) Công ty cổ phần giấy Thụy Khuê báo cáo với Đại hội về hoạt động của HDQT năm 2019 và triển khai nhiệm vụ năm 2020 như sau:

I. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG SXKD CỦA CÔNG TY NĂM 2019.

1. Về Thành viên HDQT: HDQT có 05 thành viên, gồm: Ông Phạm Quang Huy- Chủ tịch và các thành viên HDQT là: Ông Khương Văn Tuyền, Ông Phạm Thanh Sang, Bà Đào Thị Sơn, Ông Phạm Quang (Đối với ông Phạm Thanh Sang là thành viên HDQT đã có đơn xin thôi không tham gia HDQT kể từ tháng 12/2019 để nghỉ hưu).

Ban giám đốc gồm: Ông Phạm Quang Huy - Tổng giám đốc;
Ông Khương Văn Tuyền - Phó Tổng giám đốc.

2. Kết quả hoạt động SXKD:

Năm 2019 HDQT đã hoạt động theo đúng các quyền và nghĩa vụ được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, thực hiện đầy đủ các mục tiêu, chỉ tiêu, Nghị quyết ĐHCĐTN năm 2019. HDQT Công ty đã giao cho Ban giám đốc, các phòng nghiệp vụ, xưởng sản xuất tổ chức thực hiện. Trong quá trình SXKD đã thường xuyên chỉ đạo kiểm tra giám sát và điều chỉnh kế hoạch sao cho phù hợp với từng thời điểm.

2.1 Về kết quả SXKD năm 2019:

TT	Các chỉ tiêu	ĐV tính	Thực hiện năm 2018	Thực hiện năm 2019	So sánh 2019/2018
1	Tổng doanh thu	VNĐ	24.344.442.266	30.297.246.254	124 %
2	Lợi nhuận trước thuế	VNĐ	331.597.124	(165.824.997)	-
3	Nộp ngân sách	VNĐ	2.621.817.795	3.094.381.703	118 %
4	Thu nhập bình quân	Đồng/người/ tháng	6.118.940	6.151.776	101 %
5	Tỷ lệ cổ tức	%	0,26	0	-

2.2 Quá trình hoạt động SXKD.

- Năm 2019 tình hình SXKD xuất nhập khẩu có nhiều biến động không thuận lợi, đặc biệt là thị trường EU (thị trường xuất khẩu chính của công ty năm 2019) đơn hàng xuất khẩu giảm mạnh, để đảm bảo việc làm và thu nhập ổn định cho công nhân, công ty phải chuyển hướng sang sản xuất các đơn hàng gia công nội địa với đơn giá thấp. Mặt khác ngay từ đầu năm công ty phải trả lương và đóng bảo hiểm xã hội cho người lao động tăng 5% so với năm 2018. Do vậy đã làm ảnh hưởng đến kết quả SXKD năm 2019 công ty bị lỗ 165 triệu đồng.

- HĐQT tiến hành thẩm tra kế hoạch SXKD sao cho phù hợp với tình hình SX thực tế của Công ty trong năm 2019.

- Có các giải pháp tích cực nhằm mở rộng thị trường trong nước: Tiếp tục duy trì các đại lý, cửa hàng giới thiệu sản phẩm phía bắc, khu vực phía nam và miền trung.

- Có chủ trương nhất quán để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đổi mới các hình thức tuyển chọn, đào tạo tại chỗ lực lượng lao động để thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh.

- Thống nhất với Ban giám đốc công ty cần phải duy trì thật tốt việc đại tu, sửa chữa, bảo dưỡng máy móc thiết bị, cơ sở vật chất (hiện tại hệ thống máy móc thiết bị đã cũ), để nâng cao chất lượng sản phẩm.

3. Về hoạt động của HĐQT:

3.1. HĐQT đã ban hành và tổ chức thực hiện các Quyết định thuộc thẩm quyền.

- Trong năm 2019 HĐQT đã thực hiện sắp xếp lại các phòng ban nghiệp vụ, xưởng sản xuất để phù hợp với tình hình hoạt động của SXKD, công ty đã tiến hành sáp nhập phòng Quản lý chất lượng với phòng Kỹ thuật thành lập phòng Kỹ thuật. Hiện nay tổ chức bộ máy của công ty gồm: 04 Phòng nghiệp vụ và 02 Xưởng sản xuất, giảm 01 phòng so với 2018.

- Cùng với Ban giám đốc xây dựng và thẩm tra KH-SX kinh doanh đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Trong quá trình thực hiện luôn có sự điều chỉnh kế hoạch SX từng thời điểm để phù hợp với điều kiện thực tế SX và tình hình biến động của thị trường.

- Quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm cán bộ quản lý kịp thời, đúng quy trình, để tăng cường hiệu quả trong công tác quản lý điều hành.

- Các thành viên HĐQT đã hoạt động tích cực có tinh thần trách nhiệm cao cũng như tính chủ động trong công tác quản lý SXKD.

3.2 Công tác ban hành, sửa đổi bổ sung quy chế quản trị công ty và tổ chức giám sát thực hiện.

a. HĐQT đã phê duyệt ban hành và bổ sung sửa đổi các văn bản:

- Điều chỉnh quy chế trả lương theo hệ thống thang bảng lương đúng quy định, thực hiện đầy đủ kịp thời việc chi trả lương và phụ cấp đúng đối tượng, đảm bảo công bằng, tạo động lực làm việc cho người lao động, thực hiện đúng chế độ BHXH, bảo hộ lao động, an toàn vệ sinh môi trường, an toàn an ninh và PCCN.

- Bổ sung, sửa đổi Nội quy lao động, việc sửa đổi các nội quy, quy chế quản lý nội bộ đều được thảo luận, lấy ý kiến rộng rãi trước khi ban hành, được áp dụng thực hiện tại tất cả các phòng ban, xưởng sản xuất trong công ty. Trình tự ban hành được tiến hành đầy đủ theo quy định.

- Sửa đổi quy định chức năng nhiệm vụ của các phòng ban đã sát nhập và xưởng sản xuất.

b. Công tác tổ chức thực hiện:

- Tiếp tục ban hành các văn bản phù hợp với điều kiện SXKD, đảm bảo đúng mục đích và quyền lợi của Công ty, đúng quy định của Pháp luật hiện hành.

- HĐQT chỉ đạo, đôn đốc giám sát các phòng ban chức năng thực hiện nghiêm túc chế độ chính sách đối với người lao động, đảm bảo đúng quy chế nội bộ công ty.

- Giám sát theo dõi chặt chẽ việc thực hiện các nội quy, quy chế đã được bổ sung sửa đổi.

- Người lao động được phổ biến đầy đủ các quy định nghĩa vụ trên cơ sở thỏa ước lao động tập thể nhằm nâng cao ý thức vai trò trách nhiệm, hiểu rõ quyền lợi và nghĩa vụ của người lao động với công ty.

4. Thực hiện chỉ đạo, hỗ trợ, giám sát Tổng giám đốc và người quản lý khác trong điều hành SXKD:

- HĐQT, Ban giám đốc có sự phối hợp hiệu quả trong việc cung cấp trao đổi thông tin, ban hành các Nghị quyết, Quyết định và triển khai thực hiện.

- Thường xuyên giám sát Ban giám đốc, các phòng nghiệp vụ, xưởng sản xuất trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao;

- HĐQT đã phối hợp với Ban giám đốc xây dựng kế hoạch SXKD, đồng thời giám sát hoạt động của Ban giám đốc để đảm bảo thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 đã đề ra.

- Quan hệ giữa HĐQT và Ban giám đốc: Thống nhất cao.

5. Công tác quản trị nội bộ:

- Công tác quản trị Công ty được thực hiện tuân thủ theo Điều lệ Tổ chức hoạt động của Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên và các quy định của Pháp luật. Thực hiện tốt các chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước.

- Hàng tháng tham gia họp giao ban sản xuất cùng với ban giám đốc, hàng quý HĐQT họp nhằm chỉ đạo, điều hành kịp thời các lĩnh vực hoạt động của Công ty. Nội dung tập trung vào các vấn đề chủ yếu sau:

- + Mục tiêu, chỉ tiêu nhiệm vụ SXKD, giải pháp thực hiện.
- + Lập kế hoạch và điều chỉnh kế hoạch SXKD sát với thực tế SX của Công ty;
- + Công tác kiện toàn cơ cấu tổ chức,
- + Công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống quy chế quản lý nội bộ của Công ty;
- + Ký hợp đồng với đơn vị kiểm toán để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 theo nghị quyết ĐHCĐTN.

+ HĐQT đã đề xuất các biện pháp tích cực để thực hiện ý kiến của cơ quan kiểm toán Nhà nước về việc giải quyết tồn tại của Dự án tại số 152 Thụy Khuê, quận Tây Hồ, Hà Nội.

+ Thực hiện Quyết định thanh tra số 2922/QĐ-TTTP(P1) ngày 26/6/2019 của Thanh tra Thành phố về thanh tra việc thực hiện lộ trình triển khai theo Kế hoạch số 183/KH-UBND ngày 07/8/2017 của UBND Thành phố về thực hiện Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐND ngày 04/7/2017 của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định về xử lý các cơ sở không đảm bảo yêu cầu phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn Thành phố Hà Nội được đưa vào sử dụng trước khi Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực.

+ Công ty Cổ phần Giấy Thụy Khuê được đầu tư xây dựng và đi vào SXKD từ năm 1994. Căn cứ Luật PCCC năm 2001, thì hiện nay công ty không đủ điều kiện về công tác PCCC theo quy định của pháp luật. Vì vậy, Thanh tra Thành phố Hà Nội và công an PCCC quận Bắc Từ Liêm đã tiến hành thanh tra tại Công ty Cổ phần Giấy Thụy Khuê. Sau khi đoàn thanh tra làm việc, đã có 05 kiến nghị. Đến nay Công ty Cổ phần Giấy Thụy Khuê đã tổ chức thực hiện các kiến nghị như sau:

- Đã thực hiện xong : 02 kiến nghị.
 - Đang thực hiện : 01 kiến nghị.
 - Chưa thực hiện : 02 kiến nghị.
- + Các vấn đề khác theo thẩm quyền của HĐQT.

* Tất cả các cuộc họp nội dung đều được ghi chép, có biên bản và các chữ ký để ban hành; được lưu trữ theo dõi giám sát quá trình tổ chức thực hiện của Ban giám đốc, các phòng nghiệp vụ và xưởng sản xuất.

6. Thực hiện chế độ họp HĐQT.

- HĐQT tổ chức họp đúng quy định Quý/01 lần, có biên bản và nội dung cụ thể đảm bảo chất lượng.
- Ban hành các kết luận của HĐQT.
- Ban hành các quyết định kịp thời, đúng quy định.

7. Về thực hiện nhiệm vụ quyền hạn của cổ đông theo Điều lệ Công ty:

- Số lượng cổ đông của công ty đến thời điểm ngày: 31/3/2020.

Tổng số: 54 cổ đông sở hữu 100% vốn điều lệ - Trong đó:

- + Nhà nước sở hữu : 2.721.200 CP chiếm 35,34% VDL
- + Cổ đông là tổ chức và cá nhân bên ngoài công ty sở hữu : 4.831.300 CP chiếm 62,74 % VDL
- + Cổ đông là người lao động của công ty sở hữu : 147.500 CP chiếm 1,92 % VDL

II. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2020.

Căn cứ vào đặc điểm tình hình SXKD năm 2019. Sau khi phân tích, đánh giá nhận định những thuận lợi, khó khăn chung của nền kinh tế (đặc biệt là ảnh hưởng của dịch Covid-19 toàn cầu và thực hiện việc cách ly xã hội theo chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 31/03/2020 của Thủ tướng Chính phủ). HĐQT trình đại hội các mục tiêu, chỉ tiêu kinh tế và phương hướng nhiệm vụ năm 2020 cụ thể như sau:

1. Các mục tiêu, chỉ tiêu kinh tế - năm 2020:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2019	Kế hoạch năm 2020	So sánh năm 2020/2019
1	Doanh thu	VNĐ	30.297.246.254	31.200.000.000	103 %
2	Lợi nhuận thực hiện (Trước thuế)	VNĐ	(165.824.997)	300.000.000	-
3	Lợi nhuận thực hiện (Sau thuế)	VNĐ	(165.824.997)	240.000.000	-
4	Nộp ngân sách	VNĐ	3.094.381.703	3.186.000.000	103 %
5	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/vốn CSH	%	-	0,32	-
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn CSH	%	-	0,26	-
7	Thu nhập bình quân	Đồng/người /tháng	6.151.776	6.200.000	101 %
8	Tỷ lệ cổ tức (%/VDL)	%	0	0,01	-

2. Công tác bầu cử thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2020-2025.

HĐQT cùng với Ban giám đốc tiến hành tổ chức thành công ĐHĐCĐTN năm 2020, đồng thời căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty để tiến hành bầu cử thành viên HĐQT và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025 đúng quy định.

3. Công tác thoái phần vốn của Nhà nước tại Công ty cổ phần giấy Thụy Khuê.

- Nghiêm túc thực hiện công tác thoái vốn Nhà nước tại Công ty Cổ phần giấy Thụy Khuê theo chủ trương của Chính phủ, kế hoạch của UBND Thành phố Hà Nội và lộ trình thoái vốn Nhà nước theo Nghị quyết của ĐHĐCĐTN năm 2018 và 2019.

- Khẩn trương thực hiện các kiến nghị của đoàn thành tra Thành phố Hà Nội về công tác PCCC, để đảm bảo đủ điều kiện về việc thoái phần vốn Nhà nước tại Công ty Cổ phần Giấy Thụy Khuê đúng quy định của pháp luật.

4. Về giải quyết các tồn tại của dự án tại 152 phố Thụy Khuê, Tây Hồ, Hà Nội.

- Tiếp tục phối hợp với các cơ quan chức năng của Thành phố Hà Nội để tổ chức thực hiện các kiến nghị của cơ quan Kiểm toán nhà nước nhằm giải quyết dứt điểm các vướng mắc, tồn tại của Dự án tại số 152 phố Thụy Khuê, quận Tây Hồ, Hà Nội.

- HĐQT đề xuất với ĐHĐCĐTN năm 2020, khi triển khai kế hoạch thoái phần vốn Nhà nước theo lộ trình, giao cho HĐQT, tổ quản lý vốn Nhà nước tại Công ty Cổ phần Giấy Thụy Khuê, ban lãnh đạo Công ty TNHH MTV Giấy Thụy Khuê phối hợp với Công ty Cổ phần Tập đoàn Thái Bình có giải pháp phù hợp với thực tế để giải quyết dứt điểm các tồn tại vướng mắc tại Dự án số 152 phố Thụy Khuê, quận Tây Hồ, Hà Nội.

5. Các biện pháp, giải pháp để thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2020:

Với trách nhiệm là đại diện của ĐHĐCĐTN trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Năm 2020, HĐQT sẽ chỉ đạo thực hiện tốt theo Nghị quyết ĐHĐCĐTN đề ra. Đồng thời đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát, thực hành tiết kiệm, giảm tối đa chi phí, nâng cao năng suất lao động, tăng cường công tác tiêu thụ sản phẩm để giảm số lượng hàng tồn kho. Phần đầu năm 2020 hoạt động SXKD đạt hiệu quả để bù đắp cho năm 2019 - Với các biện pháp, giải pháp cụ thể như sau:

5.1 Về hoạt động của HĐQT:

- Phân công nhiệm vụ cụ thể, hợp lý cho các thành viên HĐQT được trúng cử vào HĐQT nhiệm kỳ 2020-2025, đề nâng cao tinh thần trách nhiệm, tính chủ động trong công việc, đạt hiệu quả trong quản lý. Đồng thời phối hợp chặt chẽ giữa HĐQT, Ban giám đốc và Ban kiểm soát để giữ vững đoàn kết nội bộ.

- Nâng cao công tác quản trị doanh nghiệp, phát huy vai trò của HĐQT trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ là người đại diện chủ sở hữu của cổ đông. Nâng cao hiệu quả hoạt động, tính độc lập của ban Kiểm soát.

- Nắm bắt, giám sát diễn biến của thị trường, tình hình SXKD để điều chỉnh kế hoạch SX linh hoạt, kịp thời đưa ra các định hướng, giải pháp phù hợp, đảm bảo thực hiện tốt Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

- HĐQT sẽ tiếp tục bổ sung kiện toàn bộ máy điều hành từ Công ty đến các phòng ban, xưởng sản xuất, xây dựng mô hình kinh doanh phù hợp với điều kiện của thị trường hiện nay.

- Xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát, tăng cường công tác kiểm soát, kiểm tra nội bộ để kịp thời chấn chỉnh, xử lý các sai phạm.

5.2 Về công tác Tổ chức nhân sự:

Kiện toàn tổ chức bộ máy, nhân sự trên cơ sở bộ máy hiện tại để ổn định và phát triển sản xuất. Xây dựng đội ngũ lãnh đạo có bản lĩnh quản lý, đồng thời xây dựng đội ngũ cán bộ có chuyên môn nghiệp vụ cao, tăng cường tuyển dụng công nhân trực tiếp sản xuất để đáp ứng yêu cầu của SXKD.

5.3 Về công tác Đầu tư và đổi mới công nghệ.

- Xem xét nghiên cứu từng bước đầu tư đổi mới công nghệ, bổ sung thay thế máy móc thiết bị lạc hậu, sửa chữa cải tạo nhà xưởng, nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm đáp ứng yêu cầu của khách hàng và đảm bảo các điều kiện về ATVSLĐ, PCCN cho người lao động.

- Tiếp tục đầu tư nguồn vốn cho công tác PCCC để thực hiện nghiêm túc các kiến nghị của đoàn thành tra Thành phố Hà Nội.

5.4 Công tác phát triển thị trường.

- Tiếp tục đổi mới hình thức SXKD, nắm bắt thời cơ và có các biện pháp tích cực để tăng cường liên doanh, liên kết hợp tác SX với các đối tác có tiềm năng về vốn, kỹ thuật, năng lực quản trị, sản phẩm và thị trường để phát triển doanh nghiệp.

- Có chính sách đãi ngộ phù hợp đối với các tổ chức và cá nhân giới thiệu khách hàng để tiêu thụ sản phẩm tồn kho cho công ty....

5.5 Công tác tài chính.

- Cân đối đủ nguồn vốn cho SXKD và đầu tư. Sử dụng vốn đúng mục đích, quản lý chặt chẽ tài sản, vật tư nguyên liệu, tiền vốn, xử lý sản phẩm tồn kho, thực hành tiết kiệm giảm chi phí, bảo toàn và phát triển vốn.

- Huy động từ những nguồn vốn nhân rồi hợp pháp bảo đảm cân đối kịp thời, đủ vốn cho hoạt động SXKD từng thời kỳ.

5.6 Về chế độ chính sách đối với người lao động.

- Tiếp tục nghiên cứu điều chỉnh quy chế trả lương, đồng thời có chính sách hỗ trợ tiền lương, nhằm ổn định đảm bảo đời sống cho người lao động.

- Chú trọng triển khai các chương trình an sinh xã hội, hỗ trợ cộng đồng và thực hiện xây dựng văn hóa doanh nghiệp. Không ngừng nâng cao chất lượng cuộc sống và điều kiện làm việc của CBCNV.

5.7 Về công tác An ninh, ATVSLĐ và PCCN.

- Thực hiện các quy định của Pháp luật về công tác An ninh, ATVSLĐ và PCCN. Thực hiện nghiêm túc các kiến nghị của Thanh tra TP.Hà Nội về công tác PCCC.

- Bổ sung kiện toàn đội ngũ an toàn viên và ban chỉ huy, đội chữa cháy cơ sở, đồng thời xây dựng phương án về: quản lý môi trường và PCCC.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền sâu rộng đến toàn thể CBCNV để duy trì tốt công tác An ninh, ATVSLĐ và PCCC đặc biệt là các kiến nghị của đoàn thanh tra Thành phố Hà Nội về công tác PCCC.

Trên đây là báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 và triển khai nhiệm vụ SXKD năm 2020 của HĐQT Công ty cổ phần Giấy Thụy Khuê. Thay mặt HĐQT tôi xin chân thành cảm ơn UBND thành phố Hà Nội, các Sở ngành của Thành phố, các quý vị cổ đông, đã tạo điều kiện, giúp đỡ Công ty Cổ phần giấy Thụy Khuê trong năm qua. Xin chúc các quý vị đại biểu, các cổ đông sức khỏe, hạnh phúc. Chúc đại hội thành công tốt đẹp.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên
- HĐQT, Ban KS
- Lưu VP

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Phạm Quang Huy



Hà Nội, ngày 15 tháng 04 năm 2020

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC CÔNG TY
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019
- PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2020

Kính thưa: Các vị Đại biểu!

Thưa Đại hội!

- Căn cứ điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty cổ phần giấy Thụy Khuê
- Căn cứ nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

Ban giám đốc Công ty cổ phần giấy Thụy Khuê xin báo cáo với Đại hội về công tác điều hành hoạt động SXKD của Ban giám đốc công ty Cổ phần Giấy Thụy Khuê năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ năm 2020 như sau:

PHẦN 1: ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2019

I - Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019:

TT	Các chỉ tiêu	ĐV tính	Thực hiện 2018	Thực hiện 2019	Tỷ lệ 2019/2018
1	Tổng doanh thu	VNĐ	24.344.442.266	30.297.246.254	124 %
2	Lợi nhuận trước thuế	VNĐ	331.597.124	(165.824.997)	-
3	Nộp ngân sách	VNĐ	2.621.817.795	3.094.381.703	118 %
4	Thu nhập bình quân	Đồng/người/ tháng	6.118.940	6.151.776	101 %
5	Tỷ lệ cổ tức	%	0,26	0	-

Năm 2019 SXKD ngành da giấy tiếp tục gặp nhiều khó khăn, các đơn hàng xuất khẩu giảm mạnh, cạnh tranh ngày càng gay gắt. Để đảm bảo công ăn việc làm và thu nhập cho người lao động công ty phải sản xuất các đơn hàng gia công với đơn giá thấp. Mặt khác do chính sách tiền lương và bảo hiểm xã hội năm 2020 thay đổi nên chi phí tiền lương tăng, ảnh hưởng đến kết quả hoạt động SXKD. Vì vậy doanh thu tăng so với 2018, đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động, nhưng công ty bị lỗ 165.824.997 đồng.



II - Đánh giá kết quả quản lý, điều hành SXKD năm 2019

1- Công tác tổ chức, điều hành sản xuất:

1.1 Công tác tổ chức:

Năm 2019 công ty tiến hành sắp xếp lại bộ máy, tổ chức lại sản xuất, theo quyết định của HĐQT sáp nhập phòng quản lý chất lượng và phòng kỹ thuật thành lập phòng kỹ thuật, giảm được 01 phòng so với 2018.

Căn cứ nhu cầu công việc công ty đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn cho đội ngũ quản lý, đào tạo nâng cao tay nghề với công nhân trực tiếp sản xuất. Định kỳ thực hiện đánh giá trình độ chuyên môn cũng như tay nghề của người lao động để có sự điều chỉnh kịp thời trong đào tạo và phân công nhiệm vụ nhằm tạo hiệu quả lao động cao nhất.

1.2. Công tác điều hành sản xuất:

Trên cơ sở chỉ tiêu đã được Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết của HĐQT đề ra, Tổng giám đốc đã chỉ đạo các phòng ban nghiệp vụ xây dựng kế hoạch chi tiết giao cho các phòng ban nghiệp vụ, xưởng sản xuất. Đồng thời trong quá trình thực hiện thường xuyên chỉ đạo sát sao, kiểm tra và điều chỉnh kế hoạch sát thực tế.

Trong quá trình thực hiện Tổng giám đốc duy trì và thực hiện tốt chế độ giao ban hàng tháng nhằm chấn chỉnh, giải quyết các vướng mắc trong quá trình tổ chức SXKD... Do vậy các vướng mắc, thông tin được xử lý nhanh chóng, kịp thời để đưa ra giải pháp giải quyết.

2. Công tác thị trường

Do thị trường xuất khẩu truyền thống gặp khó khăn, công ty đẩy mạnh thị trường trong nước, đồng thời kiện toàn bố trí lại nhân sự của bộ phận tiêu thụ nội địa như: bố trí cán bộ quản lý có kinh nghiệm, nhiệt tình trực tiếp phụ trách bộ phận tiêu thụ nội địa. Điều chỉnh các chế độ đãi ngộ cho phù hợp hơn đối với bộ phận này.

3. Công tác tài chính:

- Công tác hạch toán như: sổ sách kế toán, chế độ báo cáo và quyết toán tài chính quý, năm đã được cải thiện, nhanh gọn, minh bạch, chính xác được kiểm toán đánh giá cao.

- Cung cấp đầy đủ vốn kịp thời cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty qua đó góp phần thực hiện tốt các đơn hàng đúng tiến độ và đạt chất lượng tốt.

- Các phòng ban chức năng thực hiện tốt công tác kiểm tra, kiểm soát, xác nhận số liệu chính xác, khách quan, sát thực tế và đúng thời gian.

4. Công tác tiền lương, thực hiện chế độ với người lao động:

Công tác tiền lương luôn được chú trọng, công ty đã xây dựng quy chế trả lương và chi trả lương theo quy chế, công ty luôn đảm bảo tiền lương, thu nhập cho người lao động. Hỗ trợ lương cho người lao động những tháng không đủ việc làm.

5. Các mặt công tác khác: Công tác ATLĐ, VSMT, PCCN, an ninh – an toàn-quân sự địa phương :

5.1. Công tác ATLĐ, PCCN, VSMT:

Công ty đặc biệt chú trọng và thường xuyên chỉ đạo các phòng ban và các xưởng sản xuất đảm bảo các biện pháp ATLĐ, PCCC, VSMT trong hoạt động sản xuất.

Thực hiện NQ số 05/2017/NQ-HĐND ngày 4/7/2017 của HĐND Thành phố và QĐ số 183/KH-UBND ngày 7/8/2017 của UBND thành phố Hà Nội về công tác phòng cháy, năm 2019 công ty đã tiến hành sắp xếp lại kho tàng, mặt bằng sản xuất, sửa chữa nhà xưởng, rà soát và bổ sung các phương tiện phòng cháy. Thực hiện kiến nghị của Đoàn thanh tra Thành phố Hà Nội, công ty đang tiến hành lắp đặt hệ thống báo cháy tự động. Công ty đã xây dựng và thực hiện tốt các phương án PCCN, thường xuyên bổ sung trang thiết bị BHLĐ đảm bảo an toàn cho người và tài sản. 100% CBCNV làm việc được trang bị BHLĐ theo quy định.

Công ty cũng thường xuyên tổ chức các cuộc kiểm tra định kỳ, đột xuất và xử lý các vi phạm về ATLĐ, PCCC, VSMT. Qua kiểm tra đã phát hiện và nhắc nhở kịp thời những thiếu sót của các đơn vị để sửa chữa, khắc phục, đồng thời có chế tài thưởng phạt đối với các đơn vị làm tốt và chưa tốt.

5.2. Công tác an ninh - quân sự địa phương:

Trong năm 2019 công ty đã đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và nội bộ công ty được giữ vững. Đội tự vệ công ty được huấn luyện, tập luyện theo kế hoạch của ban chỉ huy quân sự quận Tây Hồ và đội bảo vệ chuyên trách cũng được tham gia huấn luyện đầy đủ theo kế hoạch.

PHẦN 2: PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2020

Căn cứ vào tình hình kinh tế trong nước, trên cơ sở hoạt động SXKD năm 2019, những mục tiêu chỉ tiêu kế hoạch năm 2020 của Hội đồng quản trị trình ĐHĐCĐ, Ban

giám đốc nhất trí với các mục tiêu, chỉ tiêu của HĐQT, các giải pháp để thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2020 như sau:

1. Các mục tiêu, chỉ tiêu kinh tế năm 2020:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2019	Kế hoạch năm 2020	So sánh năm 2020/2019
1	Doanh thu	VNĐ	30.297.246.254	31.200.000.000	103 %
2	Lợi nhuận thực hiện (Trước thuế)	VNĐ	(165.824.997)	300.000.000	-
3	Lợi nhuận thực hiện (Sau thuế)	VNĐ	(165.824.997)	240.000.000	-
4	Nộp ngân sách	VNĐ	3.094.381.703	3.186.000.000	103 %
5	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/vốn CSH	%	-	0,32	-
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn CSH	%	-	0,26	-
7	Thu nhập bình quân	Đồng/người /tháng	6.151.776	6.200.000	101 %
8	Tỷ lệ cổ tức (%/VĐL)	%	0	0,01	-

2. Công tác thoái phần vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Giày Thụy Khuê

- Ban giám đốc nhất trí và sẽ tổ chức thực hiện đúng kế hoạch, lộ trình thoái vốn Nhà nước (35,34%) theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2019.

- Tiếp tục thực hiện các kiến nghị của đoàn thành tra Thành phố Hà Nội về công tác PCCC, để đảm bảo việc thoái phần vốn Nhà nước tại Công ty Cổ phần Giày Thụy Khuê đúng quy định của pháp luật.

3. Về giải quyết tồn tại của dự án tại 152 phố Thụy Khuê, Tây Hồ, Hà Nội

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc các kiến nghị của cơ quan Kiểm toán nhà nước nhằm giải quyết dứt điểm những vướng mắc, tồn tại của Dự án tại số 152 phố Thụy Khuê, quận Tây Hồ, Hà Nội.

4. Các biện pháp giải pháp:

4.1. Công tác tổ chức:

- Tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy, theo hướng tinh gọn hiệu quả. xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật và công nhân kỹ thuật lành nghề để đáp ứng yêu cầu phát triển của Công ty trong giai đoạn mới.

- Thực hiện rà soát các quy chế quản lý để sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với mô hình hoạt động của Công ty cổ phần.

- Đổi mới sâu sắc quản trị doanh nghiệp, ứng dụng công nghệ thông tin rộng rãi trong công tác điều hành sản xuất kinh doanh.

4.2. Công tác điều hành sản xuất:

- Cải tiến công tác điều hành sản xuất, thường xuyên kiểm tra bám sát sản xuất và kế hoạch giao hàng, chủ động điều chỉnh kế hoạch khi cần thiết để đáp ứng yêu cầu sản xuất và tiến độ giao hàng.

- Tăng cường hơn nữa vai trò chỉ đạo từ các phòng ban nghiệp vụ xuống các xưởng SX kịp thời tháo gỡ những vướng mắc trong quá trình thực hiện đơn hàng, không để ách tắc sản xuất.

4.3. Công tác thị trường:

Song song với duy trì thị trường truyền thống, mở rộng thị trường mới, đặc biệt năm 2020 cần xây dựng quy chế tiêu thụ, xây dựng các cơ chế khuyến khích bán hàng để đẩy mạnh tiêu thụ nội địa giải quyết hàng tồn kho, tiếp tục đổi mới hình thức SXKD, nắm bắt thời cơ tăng cường liên doanh, liên kết, hợp tác sản xuất với các đối tác có tiềm năng về vốn, có năng lực quản trị và thị trường tiêu thụ tốt.

4.4. Công tác đầu tư và đổi mới công nghệ:

Nghiên cứu đầu tư thêm máy móc thiết bị đổi mới công nghệ, thay thế các máy móc cũ lạc hậu, sửa chữa nhà xưởng nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm, đảm bảo các điều kiện về an toàn lao động.

Tiếp tục hoàn thiện hệ thống báo cháy tự động, nghiên cứu xây dựng kế hoạch đầu tư các nội dung còn lại theo kết luận thanh tra thành phố trình HĐQT xem xét.

4.5 Công tác tài chính:

- Công tác tài chính kế toán phải đúng chế độ quy định, đảm bảo kịp thời, chính xác đáp ứng yêu cầu của sản xuất kinh doanh.

- Cân đối đủ nguồn vốn cho SXKD và đầu tư. Sử dụng vốn đúng mục đích, quản lý chặt chẽ tài sản, vật tư tiền vốn. Thực hiện giảm chi phí tối đa đảm bảo có lãi để bù vào khoản lỗ năm 2019, bảo toàn và phát triển vốn.

4.6 Công tác tiền lương, thực hiện chế độ với người lao động:

- Xây dựng quy chế trả lương phù hợp để khuyến khích đối với những người có trình độ chuyên môn cao, có tay nghề cao hăng say làm việc, trả lương thêm giờ, tăng ca với những đơn hàng đòi hỏi tiến độ gấp.

- Phối kết hợp với tổ chức công đoàn và các tổ chức đoàn thể để tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện các biện pháp đảm bảo điều kiện làm việc, sinh hoạt và thanh toán lương cho người lao động.

- Đảm bảo các chế độ với người lao động, triển khai các chương trình an sinh xã hội, hỗ trợ cộng đồng và xây dựng văn hóa doanh nghiệp.

Trên đây là báo cáo của Ban giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019, phương hướng nhiệm vụ, biện pháp, giải pháp năm 2020 của Công ty cổ phần Giấy Thụy Khuê.

Kính trình Đại hội xem xét thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- HĐQT, Ban KS

- Lưu VP

T/M BAN GIÁM ĐỐC



TỔNG GIÁM ĐỐC
Phạm Quang Huy

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
V/v Thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán.

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Giấy Thụy Khuê

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Giấy Thụy Khuê;
- Căn cứ Báo cáo Tài chính năm 2019 đã được kiểm toán.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Giấy Thụy Khuê trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo Tài chính năm 2019 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam.

1. Bảng cân đối kế toán năm 2019:

Đơn vị tính: VNĐ

Số TT	Chỉ tiêu	31/12/2018	31/12/2019
A	TÀI SẢN		
I	Tài sản ngắn hạn	45.451.208.047	48.424.540.539
II	Tài sản dài hạn	80.387.944.456	77.933.016.707
	Tổng cộng Tài sản (I) + (II)	125.839.152.503	126.357.557.246
B	NGUỒN VỐN		
I	Nợ phải trả	48.500.536.332	49.427.861.900
II	Nguồn vốn của chủ sở hữu	77.338.616.171	76.929.695.346
1	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	77.000.000.000	77.000.000.000
2	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	243.567.472	(189.481.123)
	Tổng cộng nguồn vốn (I) + (II)	125.839.152.503	126.357.557.246

2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019.

Số TT	Chỉ tiêu	Năm 2019
1	Doanh thu	30.297.246.254
2	Giá vốn hàng bán	21.560.528.398
3	Các khoản chi phí	8.902.542.853
4	Lợi nhuận trước thuế	(165.824.997)
5	Lợi nhuận sau thuế	(165.824.997)

3. Báo cáo lưu chuyển tiền tiền tệ năm 2019.

Số TT	Chỉ tiêu	Năm 2019
1	Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh	(2.816.774.134)
2	Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư	4.105.949.940
3	Lưu chuyển từ hoạt động tài chính	(220.736.130)
4	Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	1.499.694.929
5	Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	2.566.453.194

4. Thuyết minh Báo cáo tài chính năm 2019.

4.1 Đặc điểm hoạt động của doanh nghiệp:

- Công ty Cổ phần giấy Thụy Khuê là công ty được chuyển đổi từ Công ty TNHH Một thành viên Giấy Thụy Khuê theo Quyết định số 3698/QĐ-UBND ngày 03 tháng 08 năm 2015 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội.
- Công ty Cổ phần Giấy Thụy Khuê chính thức đi vào hoạt động kể từ ngày 01/10/2015 theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0100101065 do Sở Kế hoạch và đầu tư Hà Nội cấp ngày 01/10/2015.

4.2 Hình thức sở hữu vốn:

Vốn điều lệ là: 77.000.000.000 VNĐ

Trong đó:

- Vốn góp của Nhà nước 27.212.000.000 VNĐ 35,34 %
- Vốn góp của người lao động 3.293.000.000 VNĐ 4,28 %
- Vốn của nhà đầu tư khác 46.495.000.000 VNĐ 60,38 %

4.3 Công ty có trụ sở chính đặt tại Khu công nghiệp Phú Minh, phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm, TP.Hà Nội.

4.4 Ngành nghề kinh doanh: Sản xuất, xuất nhập khẩu giấy dếp các loại, kinh doanh nguyên vật liệu, thiết bị máy móc....

4.5 Kỳ kế toán, đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán:

- Kỳ kế toán của công ty bắt đầu từ ngày 01/01 và kết thúc vào ngày 31/12 hàng năm.
- Đơn vị sử dụng tiền tệ trong kế toán là đồng Việt Nam.

4.6 Chuẩn mực và Chế độ kế toán áp dụng:

- Công ty đã áp các Chuẩn mực kế toán Việt Nam và các văn bản hướng dẫn Chuẩn mực do Nhà nước đã ban hành.
- Công ty áp dụng Chế độ kế toán doanh nghiệp theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính và Thông tư số 75/2015/TT-BTC ngày 18/5/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn sửa đổi, bổ sung TT200/2014/TT-BTC.

4.7 Hình thức kế toán áp dụng: Nhật ký-chứng từ trên máy vi tính.

4.8 Các chính sách kế toán áp dụng:

- Nguyên tắc ghi nhận các khoản tiền và các khoản tương đương tiền: đồng Việt Nam
- Các khoản phải thu được trình bày trong Báo cáo tài chính theo giá trị ghi sổ các khoản phải thu khách hàng và phải thu khác sau khi trừ đi các khoản dự phòng được lập cho các khoản nợ phải thu khó đòi.
- Tài sản cố định hữu hình, tài sản cố định vô hình được ghi nhận theo giá gốc. Trong quá trình sử dụng TSCĐ hữu hình, TSCĐ vô hình được ghi nhận theo nguyên giá, hao mòn lũy kế và giá trị còn lại. Khấu hao được trích theo phương pháp đường thẳng. Thời gian khấu hao được ước tính như sau:

<u>Loại tài sản</u>	<u>Thời gian</u>
+ Nhà cửa, vật kiến trúc	6 - 25 năm
+ Máy móc thiết bị	3 - 10 năm
+ Phương tiện vận tải, truyền dẫn	5 - 9 năm
+ Thiết bị dụng cụ quản lý và tài sản khác	3 - 10 năm

- Các khoản đầu tư vào công ty liên doanh được kế toán theo phương pháp giá gốc.

- Chi phí đi vay được ghi nhận vào chi phí SXKD trong kỳ khi phát sinh, trừ chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang được tính vào giá trị tài sản đó (được vốn hóa) khi có đủ các điều kiện quy định trong Chuẩn mực Kế toán Việt Nam số 16 “Chi phí đi vay”.
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực góp của chủ sở hữu.
- Nguyên tắc và phương pháp ghi nhận doanh thu: Là toàn bộ số tiền bán hàng, tiền gia công, tiền cung ứng dịch vụ kể cả các khoản phụ trội mà Doanh nghiệp được hưởng.
- Nguyên tắc và phương pháp ghi nhận doanh thu hoạt động tài chính: Là toàn bộ số lãi tiền gửi, cổ tức và lợi nhuận được chia của các khoản đầu tư tài chính.
- Nguyên tắc và phương pháp ghi nhận chi phí tài chính: Là tổng chi phí tài chính phát sinh trong kỳ.
- Các khoản thuế: Tài sản thuế và các khoản thuế phải nộp cho năm hiện hành và các năm trước được xác định bằng số tiền dự kiến phải nộp (hoặc được thu hồi) từ cơ quan thuế, dựa trên các mức thuế suất và các luật thuế có hiệu lực đến ngày kết thúc kỳ tính thuế năm. Trong năm 2018 công ty đã nộp đầy đủ các khoản thuế theo quy định.
- Thông tin khác:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2019
Bố trí cơ cấu vốn tài sản và cơ cấu nguồn vốn		
1.1 Bố trí cơ cấu tài sản		
- Tài sản lưu động/ Tổng tài sản	%	38,32
- Tài sản cố định/ Tổng tài sản	%	61,68
1.2 Bố trí cơ cấu nguồn vốn		
- Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn	%	39,12
- Nguồn vốn chủ sở hữu/ Tổng nguồn vốn	%	60,88
Khả năng thanh toán		
- Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	5,45
- Khả năng thanh toán nhanh	Lần	3,11
- Khả năng thanh toán tức thì	Lần	1,86

3. Tỷ suất sinh lời		
3.1 Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu		
- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên doanh thu	%	(0,55)
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên doanh thu	%	(0,55)
3.2 Tỷ suất lợi nhuận trên tổng tài sản		
- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/tổng tài sản	%	(0,13)
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/tổng tài sản	%	(0,13)
3.3 Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/nguồn vốn chủ sở hữu	%	(0,21)

5. Tóm tắt ý kiến của đơn vị kiểm toán:

** ý kiến kiểm toán ngoại trừ:*

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Giấy Thụy Khuê: tại ngày 31/12/2019, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

** Vấn đề nhấn mạnh:*

Tại thời điểm kiểm toán, công trình “Đầu tư xây dựng khách sạn, văn phòng giao dịch và cho thuê tại số 152 Thụy Khuê-Hà Nội” theo hợp đồng nguyên tắc số 73/GTK/HĐLD ngày 22/05/2007 giữa Công ty TNHH Nhà nước một thành viên Giấy Thụy Khuê (nay là: Công ty Cổ phần Giấy Thụy Khuê) và Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư tài chính Thái Bình (nay là: Công ty Cổ phần Tập đoàn Thái Bình) đã được xây dựng xong, chi phí xây dựng công trình đã được tập hợp và được ghi nhận trong khoản mục “Chi phí xây dựng cơ bản dở dang” là: 37.790.757.631 đồng, chưa được nghiệm thu quyết toán. Hiện nay, dự án đang vi phạm trật tự về xây dựng và đang chờ kết luận của các cơ quan có thẩm quyền.

Trên đây là Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán. Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp. Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu BTC, TC-KT, HĐQT

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH





CÔNG TY
CỔ PHẦN GIẤY THỤY KHUÊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 15 tháng 04 năm 2020

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2019 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2020.

Kính thưa: - Các quý vị đại biểu!
- Thưa đại hội!

- Căn cứ điều lệ tổ chức và hoạt động công ty cổ phần Giấy Thụy Khuê.
- Căn cứ nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2019.
- Căn cứ quyền hạn và trách nhiệm của Ban kiểm soát.

Ban kiểm soát công ty cổ phần Giấy Thụy Khuê xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 về kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ năm 2020 với các nội dung như sau:

I - HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT:

Thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2019. Ban kiểm soát đã xây dựng nội dung, chương trình, kế hoạch để tổ chức thực hiện trong năm 2019 như sau:

1. Năm 2019, Ban Kiểm soát đã làm việc theo đúng nội dung, chương trình và kế hoạch đã được xây dựng từ đầu năm.
2. Kiểm tra và giám sát tính hợp pháp, về việc ban hành các Nghị quyết, quyết định của HĐQT và Ban giám đốc.
3. Tổ chức giám sát, kiểm tra trong quá trình hoạt động SXKD trong năm 2019 theo Nghị quyết của ĐHĐCĐTN năm 2019 đã được thông qua.
4. Kiểm tra tính hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo Tài chính năm 2019 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam.
5. Trong quá trình thực hiện chức năng nhiệm vụ, Ban kiểm soát đã được cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu kịp thời về chủ trương của HĐQT, công tác điều hành của Ban giám đốc, việc tổ chức thực hiện của phòng ban chức năng, xưởng SX theo nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2019.
6. Ban kiểm soát cũng đã làm việc đúng thẩm quyền theo quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của ĐHĐCĐTN hàng năm.
7. Trưởng ban kiểm soát và các thành viên được tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, Ban giám đốc như: Các cuộc họp giao ban SX hàng tuần, tháng, quý và tổng kết cuối năm.



hiểm xã hội cho người lao động tăng 5% so với năm 2018. Do vậy kết quả SXKD năm 2019 công ty bị lỗ 165 triệu đồng.

III - PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2020:

1. Tiến hành giám sát hoạt động của HĐQT, ban Giám đốc trong việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐTN năm 2020 để mang lại lợi ích cho Công ty và các cổ đông.

2. Thực hiện trách nhiệm của Ban Kiểm soát theo đúng điều lệ và qui chế hoạt động của BKS.

3. Ban Kiểm soát sẽ thực hiện đúng theo chức năng, nhiệm vụ như: giám sát việc thực hiện nội quy, quy chế, công tác lao động tiền lương, quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý chi phí để góp phần thúc đẩy SXKD có hiệu quả.

4. Sau khi ĐHĐCĐTN năm 2020 bầu ra được Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025, BKS sẽ tiến hành bầu trưởng ban và phân công nhiệm vụ đối với các thành viên, để tạo điều kiện thuận lợi trong quá trình hoạt động của Ban kiểm soát.

IV - KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ:

- Trong năm 2019 Công ty hoạt động SXKD đã tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Điều lệ của công ty và nghị quyết của ĐHĐCĐTN năm 2019.

- Ban kiểm soát thống nhất với báo cáo kết quả hoạt động và phương hướng nhiệm vụ của HĐQT và Ban giám đốc công ty.

- Nhất trí các số liệu nêu trong báo cáo tài chính của công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam. .

- BKS nhất trí với các mục tiêu, chỉ tiêu kinh tế, các giải pháp để tổ chức thực hiện kế hoạch SXKD của HĐQT trong năm 2020 và triển khai thực hiện thoái phần vốn nhà nước (35,34%) theo chủ trương của Chính phủ, kế hoạch của UBND thành phố Hà Nội và lộ trình thoái vốn theo nghị quyết của ĐHĐCĐTN năm 2018, 2019 và triển khai thực hiện các kiến nghị của đoàn thanh tra TP Hà Nội về công tác PCCC.

- Ban kiểm soát nhất trí đề xuất của HĐQT về việc thực hiện các kiến nghị của cơ quan Kiểm toán nhà nước để giải quyết dứt điểm các tồn tại vướng mắc của Dự án tại số 152 phố Thụy Khuê, quận Tây Hồ, Hà Nội.

- Ban kiểm soát đề nghị HĐQT công ty tiếp tục rà soát, chỉnh sửa bổ sung và ban hành một số quy chế quản lý nội bộ phù hợp với tình hình SXKD hiện nay.

Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động của BKS năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ trong năm 2020.

Kính trình ĐHĐCĐTN năm 2020 xem xét và thông qua.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Xin trân trọng cảm ơn!

**T/M BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Văn Kỳ

Hà Nội, ngày tháng năm 2020

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

(V/v: Thông qua mức chi trả thù lao thành viên HĐQT không chuyên trách năm 2020)

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN GIÀY THỤY KHUÊ**

Căn cứ mức chi trả thù lao của thành viên HĐQT không chuyên trách đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua.

- Căn cứ đặc thù của ngành giày và hiệu quả SXKD của doanh nghiệp.

HĐQT dự kiến đề xuất với Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 mức chi trả thù lao của thành viên HĐQT không chuyên trách năm 2020 như sau:

STT	Chức danh	Số lượng	Mức thù lao tối đa (đồng/tháng)	Số tháng/năm	Thành tiền (đồng)
1	Thành viên HĐQT không chuyên trách	1	2.000.000	12	24.000.000

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu BTC, TC - KT, HĐQT



Phạm Quang Huy

CÔNG TY
CỔ PHẦN GIẤY THỤY KHUÊ
Số: /TTr-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 19 tháng 5 năm 2020

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập báo cáo tài chính năm 2020

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY THỤY KHUÊ

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014;

- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Giấy Thụy Khuê;

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Giấy Thụy Khuê kính trình Đại hội đồng cổ đông TN năm 2020 – V/v lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập Báo cáo tài chính năm 2020 với các nội dung như sau:

1. Tiêu thức lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập

- Là công ty kiểm toán độc lập, được phép hoạt động tại Việt Nam, được Ủy Ban Chứng khoán nhà nước và Bộ tài chính chấp thuận thực hiện kiểm toán cho các đơn vị;
- Là công ty kiểm toán có uy tín, đội ngũ kiểm toán viên có trình độ và nhiều kinh nghiệm nhằm đảm bảo chất lượng kiểm toán báo cáo tài chính;
- Không xung đột về lợi ích khi thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính cho công ty;
- Có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiên độ kiểm toán do công ty yêu cầu.

2. Đề xuất của HĐQT

- Để chuẩn bị cho việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020, đề nghị ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 ủy quyền cho Hội đồng quản trị được lựa chọn đơn vị thực hiện kiểm toán độc lập báo cáo tài chính năm 2020.

- Giao cho Người đại diện theo pháp luật ký kết hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với công ty kiểm toán được lựa chọn.

Kính trình Đại hội cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu BTC, BKS, HĐQT

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



PHẠM QUANG HUY